

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực diêm nghiệp,
chăn nuôi, kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và
UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 517/QĐ-BNN-KTHT ngày 07/02/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2767/QĐ-BNN-CN ngày 12/7/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính thay thế, bị thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2033/QĐ-BNN-CN ngày 04/6/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 111/TTr-SNN&PTNT ngày 31/7/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 04 thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực diêm nghiệp, kinh tế hợp tác và phát triển nông

thôn và 02 thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực chăn nuôi, kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa (Có Danh mục kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ 01/03 thủ tục hành chính tại Quyết định số 3462/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa; bị bãi bỏ lĩnh vực chăn nuôi thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa.

Bãi bỏ Quyết định số 1803/QĐ-UBND ngày 19/5/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Trung tâm hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Thìn

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐIỀM NGHIỆP, CHĂN NUÔI,
KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VÀ UBND CẤP HUYỆN TỈNH THANH HÓA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3057/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2018

của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

STT	Tên thủ tục hành chính (Số hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. LĨNH VỰC ĐIỀM NGHIỆP					
1	Kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm muối nhập khẩu (BNN-THA-287744)	01 (một) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, Phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa)	Không	Thông tư số 27/2017/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Hướng dẫn kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm muối nhập khẩu.
II. LĨNH VỰC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN					
2	Công nhận làng nghề (BNN-THA-288323)	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, Phường Điện Biên,	Không	- Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/04/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn. - Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ

			thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa)		<p>về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>- Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.</p>
3	Công nhận nghề truyền thống (BNN-THA-288324)	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, Phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa)	Không	Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/04/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn.
4	Công nhận làng nghề truyền thống (BNN-THA-288325)	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, Phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa)	Không	<p>- Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/04/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn.</p> <p>- Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>- Thông tư số 31/2016/TT-</p>

					BTNMT ngày 14/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.
--	--	--	--	--	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
I. LĨNH VỰC CHĂN NUÔI			
1	T-THA-289152-TT	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thức ăn chăn nuôi	Nghị định số 39/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi, thủy sản
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN			
I. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN			
1	T-THA-284566-TT	Thẩm định phê duyệt dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 giai đoạn 3	Thông tư số 18/2017/TT-BNNPTNT ngày 09/10/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020.